

Số: 1353/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22-7-2022

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhơn

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thân

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 342/2021/TLST-HNGĐ ngày 11/3/2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 168/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Ngọc Mai, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ: huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Trương Hương – Luật sư Công ty Luật TNHH ACB (có mặt).

Bị đơn: Ông Huỳnh Ngọc Thanh, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn kiện cùng các lời khai của bà Dương Thị Ngọc Mai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện như sau:

Bà và ông Huỳnh Ngọc Thanh tự nguyện kết hôn với nhau từ năm 2011, được UBND Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2011, quyển 01/2011, ngày 14/9/2011.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống vợ chồng thường xảy ra tranh cãi. Do không giải quyết được mâu thuẫn nên bà và ông Thanh đã sống ly thân từ tháng 3/2021 đến nay. Trong suốt thời gian sống ly thân, bà và ông Thanh mạnh ai lo cuộc sống của người đó, không ai quan tâm đến ai.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng là không thể nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thanh để sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà Mai khai bà và ông Thanh có 01 người con chung tên Huỳnh Bảo Khanh, sinh ngày 01/11/2016. Từ khi sống ly thân đến nay con do bà trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Khanh.

Về vấn đề cấp dưỡng việc nuôi con: Bà Mai không yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng việc nuôi con chung cho bà.

Về tài sản chung: Bà Mai khai bà và ông Thanh không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà Mai khai bà và ông Mai không có nợ chung.

Phía bị đơn – ông Huỳnh Ngọc Thanh đã trình bày ý kiến tại bản tự khai ngày 06/4/2021 và tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/4/2021 như sau: Ông cũng thống nhất với ý kiến trình bày của bà Mai về quá trình kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Nay bà Mai nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông, ông Thanh cũng đồng ý ly hôn với bà Mai. Ông Thanh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Huỳnh Bảo Khanh, sinh ngày 01/11/2016 và không yêu cầu bà Mai cấp dưỡng việc nuôi con chung cho ông.

Sau buổi hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/4/2021, Tòa án tiếp tục tiến hành tổng đạt Thông báo tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 04/5/2022, Quyết định đưa

vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa. Ông Thanh đã nhận các văn bản của Tòa án nhưng ông Thanh vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có bất kỳ ý kiến gì trình bày bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Tại phần tranh luận:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bà Trương Hương – Luật sư Công ty Luật TNHH ACB phát biểu ý kiến tranh luận: Từ khi bà Mai nộp đơn khởi kiện đến nay giữa đôi bên không còn sự quan tâm, mạnh ai lo cuộc sống của người đó, bà Mai là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho con từ vật chất đến tinh thần, ông Thanh chưa một lần ghé thăm hay thăm hỏi con chung, ông Thanh cũng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án dù đã được triệu tập hợp lệ. Điều này thể hiện ông Thanh không còn mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Khanh như ông đã trình bày trong bản tự khai và tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/4/2021. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao trẻ Huỳnh Bảo Khanh, sinh ngày 01/11/2016 cho bà Mai trực tiếp nuôi dưỡng, bà Mai không yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng việc nuôi trẻ Khanh cho bà. Tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn không có ý kiến phát biểu bổ sung ý kiến tranh luận của luật sư.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:

Thẩm phán xác định đúng quan hệ tranh chấp, đúng thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Thẩm phán đã xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự và Viện kiểm sát thực hiện theo đúng quy định từ Điều 170 đến Điều 181 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Tòa án tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đúng theo quy định tại Điều 209, 210, 211 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký đã tuân thủ đúng quy định Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng :

Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay bị đơn chưa thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2011, quyển số 01/2011 do UBND phường 03, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh cấp ngày 14/9/2011 nhận thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Dương Thị Ngọc Mai và ông Huỳnh Ngọc Thanh là hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng đến năm 2015 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên tranh cãi. Do mâu thuẫn không giải quyết được nên vợ chồng bà Mai ông Thanh đã ly thân. Ông Thanh đồng ý ly hôn với bà Mai. Như vậy, căn cứ theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, mục đích hôn nhân của bà Mai và ông Thanh không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Mai là có cơ sở.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Huỳnh Bảo Khanh - sinh ngày 01/11/2016. Bà Mai yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng nuôi con. Ông Thanh cũng yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà Mai cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, bà Mai trong suốt quá trình khởi kiện luôn có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, theo xác nhận của Hội Phụ nữ xã Chánh An, hiện tại trẻ Huỳnh Bảo Khanh đang sống ổn định cùng mẹ và bà ngoại tại ấp Tân An, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Bà Mai cũng cung cấp được hợp đồng lao động của bà để chứng minh bà có thu nhập ổn định nuôi con. Ông Thanh tuy có yêu cầu nuôi con chung nhưng tại buổi hòa giải ngày 04/5/2022 và các phiên xét xử đều không đến Tòa để làm việc, cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh thu nhập, chứng tỏ ông không quan tâm nhiều tới việc nuôi con chung. Do vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu của bà Mai là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bởi các lẽ trên, đề nghị HĐXX:

Căn cứ Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của của bà Dương Thị Ngọc Mai xin ly hôn với ông Huỳnh Ngọc Thanh, giao con chung là trẻ Huỳnh Bảo Khanh – sinh ngày 01/11/2016 cho bà Dương Thị Ngọc Mai trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, bà Mai không yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng nuôi con chung

Về án phí sơ thẩm: Bà Dương Thị Ngọc Mai phải đóng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; nghe ý kiến của đương sự; nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Quan hệ tranh chấp giữa bà Dương Thị Ngọc Mai và ông Huỳnh Ngọc Thanh là tranh chấp về Ly hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn – ông Huỳnh Ngọc Thanh có địa chỉ cư trú tại số 28 Nguyễn Lâm, Phường 3, quận Bình Thạnh. Theo kết quả cung cấp chứng cứ ngày 21/3/2021 của Công an Phường 3, quận Bình Thạnh, có cơ sở xác định ông Huỳnh Ngọc Thanh có hộ khẩu trường trú và hiện đang thực tế cư ngụ sinh sống tại địa chỉ trên. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị đơn tham gia phiên tòa sơ thẩm xét xử lần 1 vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28/6/2022 và lần 2 lúc 08 giờ 00 phút ngày 22/7/2022 nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên tòa theo quy định.

[3]. Về yêu cầu của nguyên đơn :

Quan hệ hôn nhân giữa bà Dương Thị Ngọc Mai và ông Huỳnh Ngọc Thanh được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND Phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2011, quyển 01/2011, ngày 14/9/2011, nên xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các lời khai của bà Mai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay, đều khẳng định tình trạng hôn nhân giữa bà và ông Thanh đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn. Nguyên nhân chính do bất đồng quan điểm sống, vợ

chồng không tìm được tiếng nói chung nên thường xảy ra tranh cãi. Bà Mai khẳng định, hiện bà không còn tình cảm gì với ông Thanh, cả hai đã sống ly thân một thời gian khá dài, trong suốt thời gian sống ly thân giữa đôi bên chưa một lần gặp mặt cũng không có sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau về mọi mặt trong cuộc sống, mạnh ai lo cuộc sống của người đó.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Ngọc Thanh có đến Tòa làm bản tự khai vào ngày 06/4/2021 và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đoàn tụ ngày 14/4/2021. Tại bản tự khai và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/4/2021, ông Thanh cũng thống nhất với lời khai của bà Mai về quá trình kết hôn, thời gian sống ly thân, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Ông Thanh cũng đồng ý ly hôn với bà Mai, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà Mai cấp dưỡng việc nuôi con chung cho ông.

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/4/2021, bà Mai và ông Thanh đã thống nhất thuận tình ly hôn. Con chung, hai bên thống nhất từ ngày 02/8/2022, bà Mai sẽ giao trẻ Huỳnh Bảo Khanh cho ông Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận giải quyết. Tài sản chung, nợ chung không có. Ngay trong ngày 14/4/2021, bà Mai đã có đơn phản đối một phần kết quả hòa giải, bà không đồng ý giao con cho ông Thanh trực tiếp nuôi dưỡng từ ngày 02/8/2022, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Khanh.

Do bà Mai đã có đơn phản đối một phần nội dung biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/4/2021, nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Tòa án đã tiếp tục triệu tập ông Huỳnh Ngọc Thanh đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đoàn tụ vào ngày 04/5/2022 và tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm lần 1 vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 28/6/2022, lần 2 vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 22/7/2022, ông Thanh đã nhận văn bản của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt không lý do, cũng không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ chứng gì bằng văn bản gửi cho Tòa án, để chứng minh thu nhập và điều kiện chăm sóc cho con. Điều này thể hiện, ông Thanh thực sự không còn quan tâm đến tình trạng hôn nhân giữa ông và bà Mai, ông cũng không còn tha thiết mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là trẻ Huỳnh Bảo Khanh. Từ các cơ sở trên, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Mai và ông Thanh đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Mai.

Theo nội dung xác nhận ngày 30/7/2020 của Hội Phụ nữ xã Chánh An, hiện tại trẻ Huỳnh Bảo Khanh đang sống cùng mẹ và bà ngoại tại ấp Tân An, xã Chánh An, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, bé được chăm sóc và nuôi dưỡng tốt. Mặt khác, bà Mai cũng cung cấp được hợp đồng lao động của bà để chứng minh bà có thu nhập ổn định nuôi con. Do vậy, căn cứ theo quy định tại Điều 81, 82, 83, 84

Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Huỳnh Bảo Khanh của bà Mai là có cơ sở chấp nhận.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bà Mai, về việc không yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng việc nuôi con cho bà.

Về tài sản chung: Bà Mai khai bà và ông Mai không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà Mai khai bà và ông Mai không có nợ chung.

3. Về án phí : Bà Mai phải nộp án phí DSST không có giá ngạch là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227 ; Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Luật thi hành án dân sự;

- Áp dụng Luật án phí, lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - bà Dương Thị Ngọc Mai:

Về quan hệ vợ chồng: Bà Dương Thị Ngọc Mai, sinh năm 1992 và ông Huỳnh Ngọc Thanh, sinh năm 1979 được ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 135/2011, quyển 01/2022, ngày 14/9/2011 được UBND Phường 3, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Huỳnh Ngọc Thanh và bà Dương Thị Ngọc Mai hết hiệu lực ngay sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao trẻ Huỳnh Bảo Khanh, sinh ngày 01/11/2016 cho bà Dương Thị Ngọc Mai trực tiếp nuôi dưỡng.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện bà Dương Thị Ngọc Mai, về việc không yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Thanh cấp dưỡng việc nuôi trẻ Huỳnh Bảo Khanh cho bà Mai.

Ông Huỳnh Ngọc Thanh được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Mai khai bà và ông Thanh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Mai khai bà và ông Thanh không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên thi hành án tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Án phí DSST : 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Dương Thị Ngọc Mai nộp toàn bộ, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Mai đã nộp theo biên lai thu số 0089319 ngày 08/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi căn trừ Mai đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bà Dương Thị Ngọc Mai được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Huỳnh Ngọc Thanh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- THA DS Q.Bình Thạnh;
- UBND P.3, Q. Bình Thạnh;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Nguyệt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thanh Mười